

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÈO VẠC
TỈNH HÀ GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 30 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Đào

Bà Dương Thị Ngọc Lan

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Tình, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh năm 1990, tại huyện V, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Th (đã chết) con bà Phùng Thị N, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1995, có 01 con, sinh năm 2014: Tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 07/4/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Triệu Trung P, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn Khuổi L, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Phùng Thị N, sinh năm 1964. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1995. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/4/2020, tại thôn Đ, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện và bắt quả tang Lý Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện đã thu giữ tại lòng bàn tay phải của T 01 (một) gói giấy màu trắng có in chữ màu đen bên trong gói giấy có một lớp túi ni lông, bên trong lớp túi ni lông có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE α , màu sơn xanh, mang biển kiểm soát 29U3-2440; 01 (Một) chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, có phần tay cầm bọc nhựa màu đen; 01 (Một) chiếc mũ bảo hiểm, vỏ màu xanh; 01 (Một) chiếc ví màu nâu; 01 (Một) mảnh giấy bạc có kích thước (06 x 04)cm; 01 (Một) chiếc điện thoại di động, loại bàn phím cứng, vỏ màu đen, có chữ NOKIA; 01 (Một) chiếc bật lửa ga, vỏ nhựa màu xanh và số tiền 160.000 đồng (Một trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Lý Văn T cùng toàn bộ số tang vật về trụ sở Công an huyện V, tỉnh Hà Giang để điều tra làm rõ.

Đến 21 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn T. Kết quả: Không thu giữ được tài liệu đồ vật gì liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép của Lý Văn T.

Ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, đã tiến hành cân tịnh số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Văn T khi bắt quả tang, qua cân tịnh: Toàn bộ số chất bột màu trắng đã thu giữ có tổng khối lượng là 0,72 gam (không thấy bảy mươi hai gam) nguyên bột. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành niêm phong số mẫu vật trên và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 96/KL-PC09 ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại ma túy Heroine; Heroine nằm trang danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mèo Vạc, Lý Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy từ tháng 3 năm 2019, Lý Văn T thường mua ma túy heroine của những người nghiện ma túy khác tại khu vực xã Nam Cao, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, để sử dụng bằng hình thức hít.

Khoảng 11 giờ ngày 07/4/2020, Lý Văn T đi bộ một mình từ nhà đến chợ xã S, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang chơi, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường T quay về nhà thì gặp một người đàn ông T quen biết từ trước đó, điều khiển xe máy đi theo hướng từ xã T, huyện Mèo Vạc đến (*quá trình quen biết, T chỉ biết người đàn ông này giới thiệu tên là D, nhà ở thôn P, xã C, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng*). D nhận ra T và dừng xe máy lại nói chuyện, D hỏi T: “*dạo này mày còn chơi không?*”, vì bản thân là người nghiện ma túy nên T hiểu ý D hỏi T còn sử dụng ma túy hay không, do sẵn có tiền mặt trong người nên T nảy sinh ý định mua ma túy về tàng trữ để bản thân sử dụng dần, T trả lời: “*tao vẫn chơi, mày có không, có thì bán cho tao một ít*”. D nói: “*tao có đấy, mày muốn lấy bao nhiêu?*”. T nói: “*thế thì lấy cho tao 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng)*”. Qua trao đổi trực tiếp, D hẹn T, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì đến khu vực đường đất dân sinh hướng đường từ thôn T đi thôn C, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang để lấy ma túy. Sau đó D điều khiển xe quay lại theo hướng đi xã T, huyện V, D đi đâu thì T không biết, còn T đi bộ một mình về nhà mình. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh Triệu Trung P (*sinh năm 1970; cư trú tại thôn L, xã S, huyện V, tỉnh Hà Giang*) điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE α , màu sơn xanh, mang biển kiểm soát 29U3-2440 đi một mình qua thôn T, xã S và vào nhà Lý Văn T chơi, lúc này T hỏi mượn chiếc xe máy nêu trên của anh P để đi chợ xã S, anh P đồng ý, T điều khiển chiếc xe máy mượn của anh P đi một mình từ nhà đến địa điểm đã hẹn để đợi D. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D điều khiển chiếc xe máy (*T chỉ nhớ đặc điểm giống như loại xe Wave, màu sơn xanh, T không nhớ biển kiểm soát*) đi một mình hướng từ thôn C đến gặp T. T và D đứng ở ven đường, D hỏi: “*mày lấy bao nhiêu?*”, T trả lời: “*tao lấy 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng)*”, đồng thời đưa số tiền 700.000 đồng cho D, D cất số tiền này vào trong túi quần và D lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra một gói giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong gói giấy có bọc một lớp túi ni lông màu xanh, bên trong lớp túi ni lông màu xanh có chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại heroine, D xé một mảnh ni lông từ gói ni lông này ra rồi lấy một tờ tiền polime gạt một phần chất bột ma túy sang và gói lại thành một gói khác có kích thước gần tương đương đầu ngón tay út người lớn. Sau đó, D tiếp tục xé một mảnh giấy từ mảnh giấy ở gói ma túy cũ của mình để gói số ma túy vừa chia được đưa cho T cầm trên tay phải, D còn một ít ma túy nên hỏi T: “*mày có dùng thử tí không?*”, T đồng ý, D lấy ra một mảnh giấy bạc, có kích thước (06 x 04)cm và gạt một phần số ma túy còn lại lên trên mảnh giấy bạc, thấy vậy, T sử dụng chiếc bật lửa ga, vỏ màu xanh của mình, bật lửa đốt phía dưới giấy bạc để D sử dụng ma túy trước bằng hình thức hít. Sau đó, D tiếp tục gạt một phần ma túy của mình lên mảnh giấy bạc và bật lửa đốt phía dưới để T sử dụng ma túy

(hít), sau khi sử dụng ma túy xong, T lấy lại chiếc bật lửa và xin mảnh giấy bạc của D cất vào ví của mình và điều khiển xe máy đi về nhà mình, còn D đi đâu, làm gì thì T không rõ. Khi T đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đ, xã S thì bị Tổ công tác Công an huyện V và Công an xã S phát hiện và bắt quả tang Lý Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng toàn bộ tang vật.

Ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tiến hành kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Lý Văn T, kết quả: Tại thời điểm kiểm tra Lý Văn T dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T vào ngày 07/4/2020 tại khu vực đường đất dân sinh thôn T đi thôn C, xã S, V, là hành vi vi phạm hành chính nên ngày 13/5/2020, Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01095/QĐ-XPHC đối với Lý Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Triệu Trung P khai: Chiều ngày 07-4-2020, anh có cho Lý Văn T mượn chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE α , màu sơn xanh, mang biển kiểm soát 29U3-2440, khi mượn T có nói để đi xuống chợ một lúc (do là hàng xóm với nhau và T nói đi chợ nên anh nhất trí cho mượn), nguồn gốc chiếc xe máy trên là do đầu năm 2016 anh mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi (mua ở chợ S, huyện V, chỉ biết trong giấy đăng ký ghi tên là Bùi Thế A, nơi cư trú: phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, vì xe đã cũ nên anh P không sang tên mà vẫn đứng tên Bùi Thế A). Tuy nhiên Lý Văn T dùng xe máy mượn của P để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật anh không biết, khi anh nhận lại **chiếc xe máy nêu trên** toàn bộ phần đèn chiếu sáng phía trước đã bị bật bung, hư hỏng nhưng chị Nguyễn Thị N (là vợ của Lý Văn T) đã thỏa thuận với Triệu Trung P để sửa chữa, hiện tại chiếc xe máy trên đã trả lại cho anh nên anh không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 08/CT-VKSMV ngày 21 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lý Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 07/4/2020).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản và không có thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị căn cứ **Khoản 2** Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng **Khoản 1** Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xử lý theo quy định.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX sẽ xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Mèo Vạc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Triệu Trung P, người làm chứng là Phùng Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/4/2020; biên bản kiểm tra, xét nghiệm tình trạng

ma túy; biên bản xác định hiện trường; sơ đồ xác định hiện trường; bản ảnh xác định hiện trường; biên bản mở niêm phong, và giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định số 96/KL - PC09 ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang cùng tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lý Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

b).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc tội phạm nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, bị cáo là đối tượng nghiện hút, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã cùng với người đàn ông tên là D sử dụng ma túy tại khu vực thôn T, xã S nên ngày 13/5/2020 Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01095/QĐ-XPHC, ngoài ra Công an huyện Mèo Vạc còn thu được 01 gói ma túy trên **tay phải** của bị cáo.

Căn cứ vào kết quả cân tịnh và kết luận giám định đã xác định tổng trọng lượng Hêrôin bị cáo đã tàng trữ trái phép là 0,72 gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với người đàn ông tên là D là người mà Lý Văn T khai là đã bán ma túy cho T vào sáng ngày 07/4/2020 và những người khác bị cáo mua ma túy về sử dụng khi lên cơn nghiện, nhưng trong quá trình điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã điều tra xác minh nhưng không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên không đủ căn cứ chứng minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền án, tiền sự và là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng:

- 01 (Một) phong bì màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,71 gam (*Không thấy bảy mươi mốt gam*), mặt trước ghi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần có liên quan.

- 01 mảnh giấy bạc, kích thước (6 x 4) cm

- 01 chiếc bật lửa ga, vỏ nhựa màu xanh , đã qua sử dụng.

- 01 (Một) phong bì đựng Kít phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu của Lý Văn T, bên ngoài có ghi chữ “*Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiệm đối với Lý Văn T ngày 08/4/2020*”, có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (Một) phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói tang vật (*ma túy heroine*) phát hiện thu giữ của Lý Văn Tuyên và phong bì niêm phong cũ, bên ngoài có ghi chữ: “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu M*”, có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Xét thấy những vật chứng này là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy Hội đồng xét xử xác định cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím cứng, vỏ màu đen có chữ Nokia màu đen trắng đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 chiếc ví màu nâu, đã qua sử dụng; 160.000 (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền Việt Nam. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 13/5/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mèo Vạc đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số: 03/QĐ-CSĐT trả lại cho bị cáo, người nhận thay là Nguyễn Thị N là vợ của bị cáo Lý Văn T.

Đối với vật chứng: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE α , màu sơn xanh biển kiểm soát: 29U3- 2440 xe đã qua sử dụng, toàn bộ phần đèn chiếu sáng phía trước đã bị bung bật, hư hỏng (không kiểm tra tình trạng hoạt động

của xe); 01 chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bọc nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ bảo hiểm, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 13/5/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mèo Vạc đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số: 03/QĐ-CSĐT, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Triệu Trung P. Xét thấy việc trả lại là đúng quy định, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX sẽ xem xét việc miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51, khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 07-4-2020). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy

- 01 (Một) phong bì màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,71 gam (*Không thấy bảy mươi mốt gam*), mặt trước ghi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần có liên quan.

- 01 mảnh giấy bạc, kích thước (6 x 4) cm

- 01 chiếc bật lửa ga, vỏ nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) phong bì đựng Kít phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu của Lý Văn T, bên ngoài có ghi chữ “*Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng nghiện đối với Lý Văn T ngày 08/4/2020*”, có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (Một) phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói tang vật (*ma túy heroine*) phát hiện thu giữ của Lý Văn T và phong bì niêm phong cũ, bên ngoài có ghi chữ: “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu M*”, có hình dấu của Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện V và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan công an huyện Mèo Vạc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc ngày 21-5-2020).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Mèo Vạc;
- Công an huyện Mèo Vạc (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Mèo Vạc;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Nhung

